| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUẦN GIÁO**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Việt Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Lý A Thu;

Bà Nguyễn Thị Huyền.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 16/4/1992, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn X, sinh năm 1964 và con bà Lò Thị T, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Quàng Thị C, sinh năm 1986 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xét xử tại Bản án số: 14/2015/HSST ngày 04/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 11/11/2016 chấp hành xong án phạt tù (bản án này của bị cáo đã được xóa án tích), chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/10/2023, tạm giam từ ngày 27/10/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cao Thị Bình là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18/10/2023, bị cáo Lò Văn K đã cầm theo số tiền 200.000 đồng, đi bộ từ nhà ở bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên đi lên bản C, xã Q, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực thuộc bản C, xã Q bị cáo đã gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không quen biết. Qua trao đổi bị cáo đã mua được của người đàn ông đó 04 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine được gói bằng gói nilon màu xanh với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu gói ma túy đó vào trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ về nhà, việc trao đổi mua bán ma túy diễn ra cạnh đường thuộc đoạn đường bản C, xã Q chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết với nhau, ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Đến khoảng 10 giờ ngày 18/10/2023 khi bị cáo Lò Văn K đang đi bộ về nhà đến đoạn đường thuộc bản C, xã Q, huyện T thì bị tổ Công tác Công an huyện Tuần Giáo kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải phía trước bị cáo đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong có 04 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine. Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,39 gam Methamphetamine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại 0,27 gam Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1521/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn K là 0,39 gam. Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn K gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine"*.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSTG ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong là một phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niên phong vật chứng thu giữ của Lò Văn K ngày 18/10/2023; một gói niêm phong được niêm phong bằng phong bì công văn màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên, các mép đều được dán kín chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,27 gam Methamphetamine. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 18/10/2023, tại bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn K 04 viên ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 0,39 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn K đã phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 04/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 11/11/2016 chấp hành xong án phạt tù (bản án này của bị cáo đã được xóa án tích), bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo

thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 18/10/2023. Quá trình điều tra xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong là một phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niên phong vật chứng thu giữ của Lò Văn K ngày 18/10/2023; một gói niêm phong được niêm phong bằng phong bì công văn màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên, các mép đều được dán kín chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,27 gam Methamphetamine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lò Văn K 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/10/2023.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong là một phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niên phong vật chứng thu giữ của Lò Văn K ngày 18/10/2023; một gói niêm phong được niêm phong bằng phong bì công văn màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên, các mép đều được dán kín chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,27 gam Methamphetamine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

**3.** Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2024).

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

**Nguyễn Việt Hương**